**Biểu mẫu 17**

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2023-2024**

**Ngành: Giáo dục thể chất**

| **STT** | **Nội dung** | **Trình độ đào tạo** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiến sĩ** | **Thạc sĩ** | **Đại học** | | |
| **Chính quy** | **Liên thông chính quy** | **Văn bằng 2** |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh |  |  | - Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương, có hộ khẩu và học lớp 12 tại tỉnh Quảng Bình. |  |  |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được |  |  | *\* Kiến thức:*  - Nắm vững và vận dụng tốt đường lối chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực giáo dục thể chất, Thể thao trường học và luật thể dục thể thao mới ban hành;  - Hiểu và nắm được những kiến thức nhất định về các lĩnh vực khoa học được xây dưng trong chương trình giảng dạy, đặc biệt lấy kiến thức ngành làm nền tảng trong lĩnh vực giáo dục thể chất và hoạt động TDTT ở các trường học. Nắm vững nguyên tắc và phương pháp giảng dạy các môn thể thao phổ cập của địa phương;  - Hiểu và vận dụng tốt kiến thức nghiên cứu khoa học TDTT, GDTC để nâng cao khả năng sáng tạo trong dạy học và phương pháp huấn luyện khoa học nhằm nâng cao thành tích các đội tuyển thể thao của nhà trường;  *\* Kỹ năng:*  - Có kỹ năng dạy học và giáo dục, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh;  - Có kỹ năng thực hành thành thạo các môn Thể thao phổ cập phục vụ cho công tác dạy học và huấn luyện thể thao;  - Có khả năng tham gia các hoạt động Đoàn – Đội – Hội và các hoạt động chính trị xã hội khác nằm trong khuôn khổ của pháp luật;  - Có kỹ năng xây dựng chương trình môn học, nội dung và phương pháp giảng dạy phù hợp với bậc học phổ thông;  - Có khả năng điều hành và tổ chức các giải đấu TT cấp cơ sở.  *\* Thái độ:*  - Hiểu và tôn trọng nghề nghiệp, luôn hoài bão với công việc đang đảm nhiệm, có trách nhiệm với cộng đồng, đủ năng lực sức khỏe đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;  - Nhận thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, năng động, cập nhật kiến thức và phương pháp làm việc khoa học;  - Sáng tạo trong công việc chuyên môn, vui vẻ hòa nhã với đồng nghiệp và học sinh, có chí hướng phấn đấu vươn lên.  *\* Trình độ ngoại ngữ:*  Có chứng chỉ trình độ B1 trở lên (bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) hoặc tương đương do một cơ sở được Trường Đại học Quảng Bình chỉ định cấp.  *\* Trình độ Tin học:*  Có chứng chỉ trình độ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản trở lên hoặc tương đương do Trường Đại học Quảng Bình cấp. |  |  |
| III | Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học |  |  | - Mỗi lớp sinh hoạt của sinh viên có một cố vấn học tập, có nhiệm vụ tư vấn cho sinh viên về học tập, sinh hoạt.  - Phòng Đào tạo, bộ phận Giáo vụ khoa hỗ trợ, tư vấn cho người học về các vấn đề học vụ.  - Dịch vụ dành cho người học đa dạng và hầu hết đều có thể thực hiện qua online như: xem thông báo, đăng ký học phần, tra cứu điểm thi, …  - Trường, Khoa, Bộ môn thường xuyên tổ chức các báo cáo chuyên đề, hội thảo để tạo điều kiện cho người học tiếp xúc, trao đổi kinh nghiệm với chuyên gia trong và ngoài nước.  - Tổ chức tham quan thực tế, kiến tập, thực tập nghề theo định kỳ.  - Có nhiều CLB sinh viên: hoạt động thường xuyên, hiệu quả: CLB Nghiên cứu khoa học, CLB Tiếng Anh chuyên ngành Địa lý du lịch, CLB phát triển kỹ năng nghề du lịch, CLB Guitar, …  - Lãnh đạo trường luôn sẵn sàng lắng nghe mọi góp ý từ người học qua email, diễn đàn, … |  |  |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện |  |  | Chương trình được thiết kế trong 08 học kỳ, với 73 học phần, 136 tín chỉ *(chưa kể Giáo dục quốc phòng – an ninh)*, trong đó: 32 tín chỉ kiến thức giáo dục đại cương, 104 tín chỉ kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (35 tín chỉ cơ sở ngành, 54 tín chỉ kiến thức ngành, 08 tín chỉ thực tập sư phạm và 07 tín chỉ KLTN hoặc học phần thay thế). |  |  |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường |  |  | - Tiếp tục học tập và nghiên cứu chuyên môn ở trình độ cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ. |  |  |
| VI | Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp |  |  | - Giảng dạy môn thể dục trong các trường học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.  - Làm công tác xây dựng quản lý phong trào TDTT ở các sở, ban, ngành.  - Làm công tác xã hội hóa thể dục thể thao trên các địa phương.  - Giảng dạy năng khiếu thể thao ở các trung tâm, các câu lạc bộ đa môn  - Tham gia tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động thể thao giải trí kết hợp với du lịch.  - Các nhà nghiên cứu khoa học về các chuyên ngành giáo dục thể chất và thể dục thể thao. |  |  |

*Quảng Bình, ngày 9 tháng 05 năm 2024*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  **TS. Trần Thủy** | **HIỆU TRƯỞNG**  **PGS. TS. Nguyễn Đức Vượng** |